TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ M**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1255/2023/QĐST-HNGĐ	*Quận 12, ngày 16 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ M

Căn cứ Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 929/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2023, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Lê Quang M, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: X, tổ 55, khu phố 4, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí M.

- Bà La Ngọc Hoàng MN, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: X, tổ 55, khu phố 4, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Các đương sự kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 26/12/2003 tại Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí M. Quá trình chung sống các đương sự thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính nết không phù hợp, không tìm được tiếng nói chung khiến cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Nay các

đương sự xác định không còn tình cảm nên thống nhất thuận tình ly hôn. Xét, việc thuận tình ly hôn của các đương sự là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội nên được Tòa án chấp nhận.

[2] Về con chung: Các đương sự có 02 (hai) con chung là Lê Hưng Thịnh, sinh ngày 16/11/2004 (đã thành niên) và Lê Ngọc Hoàng Mi, sinh ngày 12/9/2010. Các đương sự thỏa thuận ông M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Hoàng Mi. Bà MN cấp dưỡng nuôi cháu Hoàng Mi hàng tháng số tiền là 3.000.000 (ba triệu) đồng, cho đến khi cháu Hoàng Mi thành niên.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xét.

[4] Về nghĩa vụ về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xét.

[5] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Lệ phí công nhận thuận tình ly hôn ông M tự nguyện chịu.

Xét sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên được Tòa án chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Lê Quang M và bà La Ngọc Hoàng MN thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 221 do Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí M cấp ngày 26/12/2003 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Các đương sự có 02 (hai) con chung là Lê Hưng Thịnh, sinh ngày 16/11/2004 (đã thành niên) và Lê Ngọc Hoàng Mi, sinh ngày 12/9/2010. Các đương sự thỏa thuận ông M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Hoàng Mi. Bà MN cấp dưỡng nuôi cháu Hoàng Mi hàng tháng số tiền là 3.000.000 (ba triệu) đồng, cho đến khi cháu Hoàng Mi thành niên.

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng nuôi con thực hiện vào ngày 05 (dương lịch) hàng tháng. Địa điểm giao nhận tiền cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận hoặc tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Các đương sự có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai có quyền cản trở. Vì quyền, lợi ích hợp pháp của con, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, ông M tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0030621 ngày 09/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí M nên ông M đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục THADS Quận 12;
- UBND phường Tân Thới Nhất, Quận 12;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Trương M Ký